

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm có 04 trang)

1. HƯỚNG DẪN CHUNG

1.1. Lưu ý về đề thi

Đề thi gồm 2 câu: câu 1 (Nghị luận xã hội); câu 2 (Nghị luận văn học).

1.2. Lưu ý về cách chấm

- Dựa trên hướng dẫn cụ thể (Mục II), giám khảo đánh giá linh hoạt nội dung và kỹ năng nghị luận của thí sinh; tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc. Giám khảo cần trân trọng và đánh giá hợp lý những sáng tạo của thí sinh.
- Có thể cho trọn vẹn điểm nếu thí sinh chỉ mắc một vài lỗi không đáng kể.

2. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

2.1. Yêu cầu về kỹ năng

- Nắm vững phương pháp làm bài văn nghị luận, xác định được trọng tâm của đề, kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận...
- Biết cách triển khai nội dung của đề, có luận điểm rõ ràng, hệ thống luận điểm chặt chẽ; diễn đạt mạch lạc, dùng từ chính xác, không mắc lỗi chính tả và viết câu, dùng từ.

2.2. Yêu cầu về kiến thức

Câu	Nội dung	Điểm
1	Nghị luận xã hội: Mất kết nối Internet... Mất kết nối với gia đình... Mất kết nối với chính mình... Mất kết nối với nhân loại... Điều gì đáng sợ hơn? Đây là dạng đề mở, HS được tự do lựa chọn phương án trả lời của mình, miễn là có kiến giải hợp lý	8,0
	1. Giới thiệu vấn đề nghị luận	0,25
	2. Triển khai vấn đề nghị luận	6.5
	2.1. Giải thích - Mất kết nối Internet: Không thể truy cập thông tin, giải trí, học tập, liên lạc... - Mất kết nối với gia đình: Thiếu sự gắn bó, quan tâm lẫn nhau trong gia đình. - Mất kết nối với chính mình: Không hiểu mình là ai, sống buông trôi, mất phương hướng, khủng hoảng bản sắc. - Mất kết nối với nhân loại: Vô cảm, thờ ơ với cộng đồng, ích kỷ, sống thu mình, không chia sẻ, giao tiếp với người khác. => Trong thời đại số, mất kết nối Internet sẽ chẳng đáng sợ bằng việc mất kết nối là biểu hiện của sự đổ vỡ trong các mối quan hệ và sự rạn nứt nội tâm. Trong những gợi ý kể trên, điều đáng sợ hơn cả chính là sự mất kết nối với gia đình, chính mình và nhân loại – bởi đó là khởi nguồn của mọi đổ vỡ khác.	1,0
	2.2. Bàn luận:	4,0

a. Mất kết nối Internet - Khó chịu, bất tiện, đặc biệt trong thời đại công nghệ số, kết nối và trải nghiệm toàn cầu: + Gián đoạn công việc và học tập + Hạn chế tiếp cận thông tin, tin tức + Ảnh hưởng đến giao tiếp và kết nối xã hội, mở rộng vòng tròn quan hệ + Tác động đến các hình thức giải trí: phim, nhạc, game, mạng xã hội + Ảnh hưởng đến dịch vụ công và tiêu dùng: ngân hàng, thanh toán điện tử, đặt đồ ăn, gọi xe công nghệ... - Mang tính tạm thời, có thể thay thế bằng những không gian thực: mất kết nối Internet có thể là cơ hội hiếm có để tận hưởng cuộc sống tự do. Mất kết nối Internet tạo cơ hội để chúng ta kết nối lại với những gì đã lãng quên. b. Mất kết nối với gia đình - Mất kết nối với gia đình là mất đi chỗ dựa tinh thần, khiến con người dễ cảm thấy cô đơn, lạc lõng, nhất là khi gặp khó khăn hoặc tổn thương - Mất kết nối với gia đình làm gia tăng mâu thuẫn, tình cảm nguội lạnh, tan vỡ. - Tác động tiêu cực đến tâm lý, đặc biệt là trẻ em. - Suy yếu giá trị đạo đức và truyền thống - Gây ảnh hưởng đến xã hội, bất ổn trong cộng đồng: tỷ lệ ly hôn, bạo lực gia đình, tội phạm vị thành niên... tăng cao. c. Mất kết nối với chính mình - Mất phương hướng sống - Khủng hoảng tinh thần, tâm lý - Mất khả năng tự điều chỉnh và phát triển - Hệ quả đến các mối quan hệ xã hội - Dễ trở thành nạn nhân của chủ nghĩa tiêu dùng và công nghệ d. Mất kết nối với nhân loại - Gia tăng sự vô cảm, thờ ơ với nhân loại - Cá nhân hóa thái quá, sống ích kỷ, dẫn đến các hành vi thiếu đạo đức: lừa đảo, phá hoại môi trường, kỳ thị, bạo lực... - Gây chia rẽ, phân hóa xã hội. Xã hội dễ rơi vào tình trạng xung đột, chia rẽ, cực đoan hóa (chính trị, sắc tộc, tôn giáo...). - Làm suy yếu tinh thần hợp tác và phát triển bền vững - Khủng hoảng giá trị nhân văn: Lòng nhân ái, sự sẻ chia, trách nhiệm xã hội... - Con người vốn là sinh vật xã hội, chỉ thật sự tồn tại trọn vẹn khi sống trong cộng đồng, mất kết nối với nhân loại khiến con người trở nên cô lập, không hạnh phúc	
2.3. Mở rộng, nâng cao vấn đề - Kết nối Internet cũng là một phương tiện quan trọng để tạo ra kết nối với gia đình, chính mình và nhân loại - Kết nối cần một quá trình và cần một trái tim chân thành, cùng những hành động cụ thể chứ không phải ngày một ngày hai.	1,0

	2.4. Bài học nhận thức và hành động - Nhận thức về giới hạn của phương tiện giao tiếp công nghệ và vai trò của tiếp xúc thực tế - Học cách xây dựng và nuôi dưỡng các kết nối cần thiết trong cuộc sống - Nâng cao vai trò của giáo dục, thiên định, nghệ thuật, lối sống chậm... trong việc giúp con người kết nối lại với các giá trị bền vững	0,5
	3.Kết luận	0,25
	4.Trình bày và sáng tạo - Trình bày sạch đẹp, chữ viết dễ đọc - Có cách lập luận độc đáo, văn phong ấn tượng	1,0
2	Nghị luận văn học: Khi nhắc đến vai trò kể chuyện của mình, Mạc Ngôn phát biểu: <i>Tiểu thuyết của tôi không phải một luận văn về tôn giáo; mà trong đó tôi vẫn viết về số phận, những cảm xúc, những hạn chế và sự hào phóng của con người, về cuộc tìm kiếm niềm vui của họ và những quãng đường dài mà họ sẽ đi, những sự hy sinh mà họ phải trả, để giữ vững những niềm tin của mình.</i> Từ lời chia sẻ trên và bằng trải nghiệm văn học của mình, anh/chị hãy viết bài văn bàn luận chủ đề: Đằng sau những câu chuyện kể...	12,0
	1.Giới thiệu vấn đề nghị luận - Giới thiệu lời phát biểu của Mạc Ngôn: Tiểu thuyết không phải một bài luận, nhưng nó chứa đựng những vấn đề lớn lao về thân phận, cảm xúc, khát vọng và niềm tin của con người. - Nêu vấn đề nghị luận: Đằng sau mỗi câu chuyện kể là thông điệp nhân sinh, chiều sâu tư tưởng và khát vọng khám phá con người của nhà văn.	0,5
	2. Triển khai vấn đề nghị luận	10.0
	2.1. Giải thích - “Câu chuyện kể”: là những gì hiện diện trên mặt chữ – cốt truyện, nhân vật, sự kiện, lời thoại... - “Đằng sau”: là tầng sâu tư tưởng, là giá trị nhân văn, là những điều tác giả không nói trực tiếp nhưng người đọc có thể cảm nhận và chiêm nghiệm. => Mạc Ngôn nhấn mạnh rằng: văn chương không chỉ kể chuyện – mà qua việc kể chuyện, nhà văn thể hiện suy tư về con người và cuộc đời.	1,0
	2.2. Bàn luận và phân tích, chứng minh a. Sức mệnh của văn học là kể chuyện. - Nghệ sĩ là người kể chuyện tài năng. Nhà văn luôn muốn tạo ra những câu chuyện của riêng mình, từ trải nghiệm đời sống hoặc từ trí tưởng tượng của chính mình - Nhu cầu thưởng thức truyện kể của người đọc buộc nhà văn phải viết. - Đời sống nhân sinh càng trôi đi càng hiện lộ nhiều câu chuyện có tính vấn đề đòi hỏi nhà văn phải kí thác lại trong văn chương. b. Tuy nhiên, tác phẩm văn học không thể là một truyện kể sáo rỗng, chỉ để mua vui giải trí. Nó phải chứa đựng nội dung tư tưởng sâu sắc bởi: - Nhà văn không sáng tạo với bộ óc trống rỗng, thông qua chuyện kể, anh muốn nói với đời một điều thật giản dị mà thấm thía - Người đọc tìm đến tác phẩm văn học với khát vọng bắt gặp câu chuyện của người mà như thấy câu chuyện của mình, thu nhận những giá trị nhân văn, tiến bộ - Tư tưởng là bản lề, là cốt lõi để tác phẩm không băng hoại bởi thời gian	7,0

	c. Vậy, đằng sau câu chuyện kể có thể là gì? - Đằng sau câu chuyện kể, văn học phản ánh số phận con người, những quãng đường mà họ sẽ đi. Mỗi nhân vật, mỗi mảnh đời trong văn học đều là đại diện cho những kiểu người trong xã hội – từ đó phản ánh cảnh ngộ, nỗi đau, và khát vọng sống của con người, cùng với những chông gai, thách thức tất yếu của đời sống mà họ sẽ phải đối diện - Ví dụ: Trong “Chí Phèo” (Nam Cao), đằng sau câu chuyện về một kẻ say rạch mặt ăn vạ là nỗi bi kịch bị tước đoạt quyền làm người. - Đằng sau câu chuyện kể, văn học khắc họa cảm xúc, bản chất, giới hạn và sự cao cả của con người. Văn học không đơn thuần kể lại hành động, mà còn làm nổi bật tâm lý, mâu thuẫn nội tâm và phẩm giá con người. - Ví dụ: Trong “Vợ nhặt” (Kim Lân), đằng sau một câu chuyện éo le thời đói là tấm lòng nhân hậu, khát vọng sống và niềm tin mãnh liệt vào tình người. - Đằng sau câu chuyện kể, văn học gửi gắm những định hướng, triết lý sống, giá trị nhân văn sâu sắc. Nhiều tác phẩm giúp con người hiểu hơn về lẽ sống, về sự hy sinh, lòng dũng cảm, niềm tin và sự vượt lên số phận. - Ví dụ: Trong “Những đứa con trong gia đình” (Nguyễn Thi), đằng sau câu chuyện chiến tranh là tình cảm gia đình, lý tưởng sống và tinh thần bất khuất của con người Việt Nam. -	
	2.3 Đánh giá và bài học: - Khẳng định lại vấn đề: Đằng sau những câu chuyện kể là một thế giới nội tâm, tư tưởng, giá trị sống mà nhà văn gửi gắm cho nhân loại. Đọc văn không chỉ để giải trí, mà còn để hiểu người, hiểu đời và hiểu chính mình. - Bài học sáng tạo và tiếp nhận + Người đọc: tích lũy, đọc cảm nhận tầng sâu tư tưởng của chuyện kể + Người viết: tìm tòi, chiêm nghiệm và gửi gắm nhiều bài học sau mỗi câu chuyện	2.0
	3. Kết luận	0,5
	4. Trình bày và sáng tạo - Trình bày sạch đẹp, chữ viết dễ đọc - Có cách lập luận độc đáo, văn phong ấn tượng	1,0
	Tổng điểm	20,0